

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH SƠN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2020/HS - ST

Ngày 30/12/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN - TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Vân.

Các hội thẩm nhân dân: Bà **Đinh Thị Nguyệt**.

Ông **Bùi Đức Quảng**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Mạnh Cường** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn tham gia phiên tòa:
Bà **Đỗ Thị Minh Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 30/12/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 67/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Thị H**, sinh ngày 15/11/1982; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nữ; Hộ khẩu thường trú: xóm Đồn, xã Cự Đồng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Dân tộc: Mường; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Đinh Công T (đã chết); Con bà: Đinh Thị T, sinh năm 1940; Chồng: Phạm Đình H, sinh năm 1982; Con: bị cáo có 04 con, lớn đã chết, nhỏ nhất sinh năm 2018; Anh chị em ruột: bị cáo có 08 anh chị em; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/8/2020 đến ngày 05/9/2020 thay đổi biện pháp ngăn chặn. Hiện bị cáo đang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Cự Đồng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Bùi Đức Dũng** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh **Phùng Văn T**, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Xóm Đồng Nghĩa, xã Cự Đồng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

2. Anh **Trương Quang Đ**, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Khu 12, xã Cự Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

(Anh Tuấn, anh Định đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h00 phút ngày 29/8/2020 Phùng Văn T, sinh năm: 2000, thường trú tại xóm Đồng Nghia, xã Cự Đồng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ và Trương Quang Đ, sinh năm: 1997, thường trú tại khu 12, xã Cự Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ đến cửa hàng tạp hóa của Đinh Thị H để hỏi mua số lô, số đề. H đồng ý và thống nhất hình thức đánh bạc với những người chơi như sau:

Đối với mua bán số lô: Người chơi tự chọn một số có hai chữ số từ 00 đến 99 rồi tiến hành bỏ tiền mua theo điểm, một điểm là 23.000đ. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày, người chơi sẽ đối chiếu số Lô đã mua với hai số cuối của tất cả các giải, nếu mỗi lần trùng khớp thì thắng cược với tỷ lệ 1 điểm được 80.000đ. Nếu không trùng khớp thì thua cược và mất số tiền đã bỏ ra mua điểm số Lô.

Đối với mua bán số đề: Người chơi tự chọn một số có hai chữ số từ 00 đến 99 rồi tiến hành bỏ tiền mua, sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày, người chơi sẽ đối chiếu số đề đã bỏ ra mua với hai số cuối của giải đặc biệt nếu trùng khớp sẽ thắng và được trả số tiền gấp 70 lần số tiền đã bỏ ra mua. Nếu không trùng khớp thì thua và mất số tiền đã bỏ ra mua số Đề.

Phùng Văn T mua 10 số lô gồm: 09, 19, 29, 39, 49, 59, 69, 79, 89, 99 mỗi số 8 điểm, tổng cộng là 80 điểm lô, mỗi điểm Lô là 23.000đ (số tiền Tuấn mua 10 số lô là 1.840.000đ); T mua 10 số Đề gồm: 01, 10, 08, 80, 64, 46, 57, 75, 23, 32 mỗi số 10.000đ (số tiền Tuấn mua 10 số Đề là 100.000đ). T trả cho H tổng số tiền Lô và Đề mua là 1.940.000đ; nhận tiền của T xong H ghi số Lô, số Đề mà T mua vào một mảnh giấy hình chữ nhật đưa cho T làm căn cứ khi trúng thưởng sẽ đến gặp H để trả thưởng (gọi là cấp Đề). Bán số Lô, số Đề cho T xong H tiếp tục bán số Lô, số Đề cho Trương Quang Đ, Đ mua 10 số Lô gồm: 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19 mỗi số 8 điểm, tổng cộng là 80 điểm Lô, mỗi điểm Lô là 23.000đ (số tiền Đ mua 10 số Lô là 1.840.000đ); Đ mua 10 số Đề gồm: 57, 57, 78, 87, 18, 81, 44, 45, 19, 91 mỗi số 10.000đ (số tiền Đ mua 10 số Đề là 100.000đ). Đ trả cho H tổng số tiền Lô và Đề mua là 1.940.000đ; nhận tiền của Đ xong H ghi số Lô, số Đề mà Đ mua vào 01 cấp Đề đưa cho Đ.

Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 29/8/2020, T trúng thưởng số Lô 59 là 8 điểm x 80.000đ/1 điểm = 640.000đ; Định trúng thưởng hai số Lô 10, 16 mỗi số 8 điểm, tổng cộng là 16 điểm x 80.000đ/1 điểm = 1.280.000đ. Khoảng 10h00 phút ngày 30/8/2020 T và Đ đến nhà H để nhận thưởng, khi H đang cầm tiền trả thưởng thì bị Công an huyện Thanh Sơn phát hiện bắt quả tang. Thu giữ: Tiền VNĐ 5.800.000đ (năm triệu tám trăm nghìn đồng); 01 chiếc bút bi mực màu đen, nhãn hiệu Thiên Long của Đinh Thị H; 01 mảnh giấy hình chữ nhật một mặt màu trắng có ghi nhiều chữ và số của Phùng Văn T và 01 mảnh giấy hình chữ nhật một mặt màu trắng có ghi nhiều chữ và số của Trương Quang Đ.

Ngày 30/8/2020 cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đinh Thị H. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Căn cứ tài liệu điều tra xác định Đinh Thị H có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số Lô, số Đề, trả thưởng với Phùng Văn T và Trương Quang Đ với tổng số tiền là 5.800.000đ. Ngày 04/9/2020 Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Sơn ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Đinh Thị H về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015 và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Đinh Thị H.

Tại Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Sơn Đinh Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên phù hợp với những tài liệu chứng cứ mà Cơ quan CSĐT đã thu thập được.

Tại bản cáo trạng số: 70/CT-VKSThs ngày 18/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Đinh Thị H về tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: bị cáo Đinh Thị H phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt: Bị cáo Đinh Thị H 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. khấu trừ 6 ngày tạm giữ quy đổi bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập của bị cáo 05% – 10% để sung quỹ nhà nước.

Hình phạt bổ sung: Miễn phạt bổ sung cho bị cáo Đinh Thị H.

* Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 5.800.000đ (Năm triệu, tám trăm nghìn đồng), đây là số tiền bị cáo đánh bạc với anh Phùng Văn T và anh Trương Quang Đ mà có.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc bút bi mực màu đen, nhãn hiệu Thiên Long bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội do không có giá trị sử dụng.

Đối với: 01 mảnh giấy hình chữ nhật, một mặt màu trắng có ghi nhiều chữ và số (cấp số lô, số đề) của Phùng Văn T; 01 mảnh giấy hình chữ nhật, một mặt màu trắng có ghi nhiều chữ và số (cấp số lô, số đề) của Trương Quang Đ thu giữ của bị cáo khi bắt quả tang là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu, lưu hồ sơ vụ án.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo ông Bùi Đức Dũng trình bày: Ông Dũng nhất trí với quan điểm của kiểm sát viên, đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật. Về hình phạt bổ sung đề nghị HĐXX xem xét miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì thực tế bị

cáo khó khăn, không có tài sản riêng gì. Về vật chứng của vụ án: Nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên.

Bị cáo Đinh Thị H không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là sai, đề nghị HĐXX xem xét, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền về trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội cấu thành tội phạm của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận hành vi vi phạm pháp luật của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Hành vi của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật, các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở kết luận: Ngày 29/8/2020 Đinh Thị H đã có hành vi bán số lô, số đề cho anh Phùng Văn T và anh Trương Quang Đ. Ngày 30/8/2020, khi T và Đ đến gặp H để nhận tiền trúng thưởng thì bị Công an huyện Thanh Sơn bắt quả tang, với tổng số tiền tham gia đánh bạc là 5.800.000 đồng. Hành vi phạm tội của Đinh Thị H đã được Cơ quan điều tra chứng minh, làm rõ, thu giữ đầy đủ vật chứng.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 được quy định như sau:

“Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000đ đồng hoặc dưới 5.000.000đ nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng mà trực tiếp là đến nếp sống văn minh của xã hội, là một tệ nạn xã hội gây hậu quả xấu cần tích cực phòng ngừa, ngăn chặn. Bản thân bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận biết hành vi đánh bạc trái phép là hành vi bị cấm nhưng do mục đích tư lợi bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo cần

bị xét xử và quyết định hình phạt tương xứng để cải tạo, giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ Luật Hình sự năm 2015.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo H có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo có chỉ gái ruột được tặng thưởng huy chương chiến sỹ vẻ vang nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Sau khi xem xét nhân thân, đối chiếu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn tại phiên tòa phù hợp với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo H có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên cho bị cáo được hưởng mức án cải tạo tại địa phương, cũng đủ để bị cáo cải tạo trở thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình, xã hội và cũng thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Theo quy định tại khoản 3 điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì bị cáo Đinh Thị H bị phạt cải tạo không giam giữ còn phải bị khấu trừ một khoản thu nhập từ 5% đến 20% để sung công quỹ nhà nước. Xét thấy bị cáo H là người đã thành niên, có sức lao động vì vậy cần khấu trừ thu nhập của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ là 10% theo mức lương tối thiểu là 1.490.000đ/tháng để sung công quỹ nhà nước.

[5]. Về hình phạt bổ sung:

Theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Qua biên bản xác minh của cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Sơn về điều kiện kinh tế của bị cáo và lời khai của bị cáo tại phiên tòa không có tài sản riêng gì. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6]. Việc xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 5.800.000đ (Năm triệu tám trăm nghìn đồng) vì đây là số tiền bị cáo thu lời bất chính do thực hiện hành vi đánh bạc.

Đối với: 01 chiếc bút bi mực màu đen, nhãn hiệu Thiên Long bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội do không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 mảnh giấy hình chữ nhật, một mặt màu trắng có ghi nhiều chữ và số (cấp số lô, số đề) của Phùng Văn T; 01 mảnh giấy hình chữ nhật, một mặt màu trắng có ghi nhiều chữ và số (cấp số lô, số đề) của Trương Quang Đ. Đây là vật chứng vụ án cần tịch thu lưu hồ sơ.

[7]. Đối với các đối tượng Phùng Văn T, Trương Quang Đ không có tiền án, tiền sự. Số tiền tham gia đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nên hành vi của các đối tượng này không cấu thành tội “*Đánh bạc*”, là hành vi vi phạm hành chính. Ngày

26/02/2020, Công an huyện Thanh Sơn đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 80, 81 đối với Phùng Văn T, Trương Quang Đ. Ngày 15/10/2020, Phùng Văn T, Trương Quang Đ đã thực hiện xong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên.

[8]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo là phù hợp nên cần chấp nhận.

[9]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm;

[10]. Bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Thị H phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt: Bị cáo Đinh Thị H 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo được khấu trừ 06 (Sáu) ngày tạm giữ (từ ngày 30/8/2020 đến ngày 05/9/2020) quy đổi thành 18 (Mười tám) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 11 (Mười một) tháng 12 (Mười hai) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Cự Đồng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định Thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Đinh Thị H cho UBND xã Cự Đồng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ nơi bị cáo đang cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian bị cáo cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Cự Đồng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian bị cáo cải tạo không giam giữ tại nơi bị cáo đang cư trú.

Trong trường hợp bị cáo Đinh Thị H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo đúng quy định tại mục 3 quy định về thi hành án phạt cải tạo không giam giữ của Luật thi hành án hình sự.

Khấu trừ thu nhập của các bị cáo Đinh Thị H số tiền là 10% thu nhập của mỗi bị cáo tính theo mức lương tối thiểu là 1.490.000đ cụ thể là 1.490.000đ x 10% = 149.000đ (Một trăm bốn mươi chín nghìn đồng)/01 tháng trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung công quỹ nhà nước.

Trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo khoản 4 Điều 36 của Bộ luật hình sự.

* Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Đinh Thị H.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 5.800.000đ (Năm triệu tám trăm nghìn đồng) thu giữ của Đinh Thị H.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc bút bi mực màu đen, nhãn hiệu Thiên Long của bị cáo Đinh Thị H đã sử dụng vào việc phạm tội do không có giá trị sử dụng.

Tịch thu, lưu hồ sơ vụ án: 01 mảnh giấy hình chữ nhật, một mặt màu trắng có ghi nhiều chữ và số (cấp số lô, số đề) của Phùng Văn T; 01 mảnh giấy hình chữ nhật, một mặt màu trắng có ghi nhiều chữ và số (cấp số lô, số đề) của Trương Quang Định.

Vật chứng là đồ vật đã được chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/11/2020. Vật chứng là tiền đang được tạm giữ trong tài khoản số 3949.0.1054594.00000 tại Kho bạc Nhà nước huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ theo ủy nhiệm chi ngày 25/11/2020 của Công an huyện Thanh Sơn.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đinh Thị H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

<u>Nơi nhận:</u> - VKS ND huyện; - Công an huyện; - Chi cục THADS huyện; - Hồ sơ công tác THAHS; - UBND xã Cự Đồng; - Những người tham gia tố tụng; - Lưu hồ sơ.	TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa Đã ký Nguyễn Cẩm Vân
--	---